

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với các loại vật tư, vật liệu chính (xi măng, cát các loại, đá dăm, cấp phối đá dăm, gạch lát, nhũ tương, bê tông nhựa, sơn kẻ đường)	Nhà thầu có đủ điều kiện sản xuất, khai thác các loại vật tư, vật liệu chính hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ điều kiện cung cấp hoặc cam kết của đơn vị có đủ điều kiện cung cấp để cung cấp vật liệu cho gói thầu (Scan đính kèm tài liệu chứng minh năng lực sản xuất, kinh doanh, khai thác của nhà thầu hoặc nhà cung cấp).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng nhưng thiếu giải pháp kỹ thuật ở một vài hạng mục nhỏ, ít quan trọng.	Chấp nhận được
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
2.2. Giải pháp trắc đạc để định vị công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
------------------	----------------

3.1. Bản vẽ mô tả biện pháp, công nghệ thi công	Có các bản vẽ mô tả biện pháp, công nghệ thi công đầy đủ, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2. Thuyết minh các biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật các hạng mục chính: Nền đường, móng đường, mặt đường, lát gạch, sơn kẻ đường.	Bố trí đủ các tổ, đội thi công. Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3.3. Biện pháp huy động bảo đảm chất lượng máy móc, thiết bị thi công.	- Có đủ tài liệu chứng minh khả năng huy động thiết bị thi công chủ yếu dự kiên huy động để thực hiện gói thầu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu. - Đối với các thiết bị, máy móc không thuộc sở hữu nhà thầu, nhà thầu phải có hợp đồng nguyên tắc về việc thuê thiết bị. - Tất cả các thiết bị, máy móc phục vụ thi công yêu cầu có Đăng ký (đối với máy phải đăng ký theo quy định của pháp luật) hoặc hóa đơn GTGT mua bán máy móc, thiết bị (đối với máy không phải đăng ký theo quy định của pháp luật) để chứng thực quyền sở hữu của đơn vị tham dự thầu hoặc đơn vị cho nhà thầu thuê.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 45 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 45 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị theo đề xuất kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu HSMT và tiến độ thi công; b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công, biểu đồ huy động thiết bị, biểu đồ cung ứng vật tư vật liệu chính.	Có Biểu tiến độ thi công, biểu đồ huy động từng loại thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu, biểu đồ cung ứng từng loại vật tư vật liệu chính, các biểu đồ thể hiện thời điểm và khối lượng huy động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công công trình: - <i>Quản lý chất lượng vật tư.</i> - <i>Quản lý chất lượng cho công tác thi công: đào đắp nền đường, móng cấp phối đá dăm, công tác thi công mặt đường, sơn kẻ đường.</i> - <i>Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.</i> - <i>Sửa chữa hư hỏng.</i>	Có các biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.2. Biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có biện pháp quản lý hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp quản lý an toàn trên công trường: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động. - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công - An toàn giao thông ra vào công trường - Bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề - Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh - An toàn cho cư dân xung quanh công trường	Có các biện pháp quản lý an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp Phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường	Có biện phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp quản lý vệ sinh môi trường: - Quản lý tiếng ồn; - Quản lý rung; - Quản lý bụi, khói; - Kiểm soát nước thải các loại;	Có các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Kiểm soát rò rỉ dầu mỡ, hóa chất; - Kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường		
Biện pháp quản lý phế thải xây dựng	Có biện pháp quản lý thu gom xử lý phế thải xây dựng hợp lý khả thi theo các quy định hiện hành.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. Có cam kết khắc phục sự cố, hư hỏng công trình trong thời gian bảo hành chậm nhất 3 ngày.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu		
7.2.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng.	- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. Các hợp đồng tương tự có xác nhận về chất lượng và tiến độ của Chủ đầu tư (scan và đính kèm). - Nhà thầu có bản cam kết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu không vi phạm Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	- Có một hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu nhưng lại có một hợp đồng tương tự khác được giải thưởng về chất lượng công trình xây dựng (Scan đính kèm). - Nhà thầu có bản cam kết kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu không vi phạm Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Chấp nhận được
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt
7.2.1. Uy tín của nhà thầu thông qua nghĩa vụ nộp các khoản thuế vào ngân sách nhà nước	Có xác nhận của cơ quan quản lý thuế về nghĩa vụ nộp thuế hết năm 2024 (Scan đính kèm).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt hoặc chấp nhận được.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.